

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2024/HNGĐ-ST**

Ngày: 27/02/2024

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tâm và ông Lương Tấn Nghị

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ý – Thư ký TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện VKSND huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Ông Dương Đức Hái – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 298/2023/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2024/QĐ-HPT ngày 06 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1988; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Đặng Thị Ngọc D, sinh năm 1997; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Người làm chứng:

+ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Xuân Th trình bày: Ông Nguyễn Xuân Th và bà Đặng Thị Ngọc D tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H vào ngày 20/5/2020. Sau

thời gian chung sống hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, bà D không lo làm ăn, tụ tập bạn bè ăn nhậu, la cà không quan tâm chồng, không lo xây dựng hạnh phúc gia đình, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù hai bên gia đình cố gắng khuyên ngăn nhiều lần nhưng hai vợ chồng không hòa hợp được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2023 cho đến nay, không ai quan tâm ai, mạnh ai nấy sống. Nay ông Th nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không tồn tại nên ông Th yêu cầu được ly hôn với bà D.

Về con chung: Không có.

Về tài sản: Ông Nguyễn Xuân Th không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn bà Đặng Thị Ngọc D được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn ông Nguyễn Xuân Th giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, vì mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: Không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Nguyên đơn Nguyễn Xuân Th phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Đặng Thị Ngọc D có nơi cư trú hiện nay tại: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

[1.2] Nguyên đơn Nguyễn Xuân Th và người làm chứng Nguyễn Văn Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Đặng Thị Ngọc D được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không

gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án, nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Xuân Th và bị đơn Đặng Thị Ngọc D tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, vào ngày 20/5/2020 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau và sống ly thân từ tháng 3/2023 cho đến nay, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm ai, đúng như xác nhận của Ủy ban nhân dân xã H tại biên bản xác minh ngày 03/01/2024.

Ý kiến ông Nguyễn Văn Th là em ruột của nguyên đơn cho biết hôn nhân giữa ông Th và bà D không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn, bà D không chăm lo cuộc sống gia đình mà chỉ biết tụ tập bạn bè ăn nhậu, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2023 cho đến nay, không ai quan tâm ai, mạnh ai nấy sống đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Như vậy, đủ cơ sở xác định, mâu thuẫn giữa ông Th và bà D đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Xuân Th như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Không có nên không xét.

[2.3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Xuân Th phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Xuân Th.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Xuân Th được ly hôn với bị đơn Đặng Thị Ngọc D.

2. Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Xuân Th phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012115 ngày 13/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Về kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
 - CC THADS huyện Tây Hòa;
 - VKSND huyện Tây Hòa;
 - UBND xã Hòa Phong
- CNKH số 44 ngày 20/5/2020);
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy

